**PHẦN III: CÂU HỎI TRẢ LỜI NGẮN**

**Câu 1.** Quá trình hô hấp thực vật có bao nhiêu con đường ?

**Đáp án : 2**

**Câu 1.** Quá trình đường phân tích lũy bao nhiêu ATP ?

**Đáp án : 2**

**Câu 2.** Quá trình đường phân tạo ra bao nhiêu pyruvate?

**Đáp án : 2**

**Câu 3.** Quá trình hô hấp tạo ra bao nhiêu CO2?

**Đáp án : 6**

**Câu 4.** Quá trình hô hấp tạo ra bao nhiêu H2O?

**Đáp án : 6**

**Câu 5.** Trong số các chất sau đây: C6H12O6, O2**,** CO2, H2O. Có bao nhiêu chất là nguyên liệu của hô hấp?

**Đáp án : 2**

C6H12O6, O2

**Câu 6.** Trong số các chất sau đây: C6H12O6, O2, CO2, H2O, ATP. Có bao nhiêu chất sản phẩm chính của hô hấp?

**Đáp án : 3**

CO2, H2O, ATP.

**Câu 7.** Trong số các chất sau đây: ATP, nhiệt năng, NADH, FADH2. Có bao nhiêu chất là năng lượng phục vụ cho các hoạt động sống do quá trình hô hấp tạo ra

**Đáp án : 1**

ATP.

**Câu 8.** Trong quá trình oxy hóa pyruvic acid tạo ra bao nhiêu Acetyl-CoA?

**Đáp án : 2**

**Câu 9.** Trong số các khí sau đây: O2,CO2**,**H2O**,** CO, N2O, NH3. Có bao nhiêu khí do quá trình hô hấp tạo ra

**Đáp án : 1**

CO2

**Câu 10.** Có bao nhiêu giai đoạn chính của hô hấp hiếu khí ?

**Đáp án : 3**

Chu trình Krebs ⭢ Đường phân ⭢ Chuỗi truyền electron hô hấp.

**Câu 11.** Kết thúc chu trình Krebs tạo ra bao nhiêu FADH2

**Đáp án 2**

**Câu 12.** Trong quá trình oxy hóa pyruvic acid tạo ra bao nhiêu NADH?

**Đáp án : 2**

2 Pyruvic acid ⭢ 2Acetyl-CoA + 2CO2 + 2NADH.

**Câu 13.** Quá trình lên men 1 phân tử glucose tạo được tối đa bao nhiêu ATP

**Đáp án : 2**

**Câu 14.** Trong số các sản phẩm sau:rượu ethanol, lactic acid, Pyruvic acid, Acetyl-CoA . Quá trình lên men có thể tạo ra bao nhiêu sản phẩm?

**Đáp án : 2**

rượu ethanol hoặc lactic acid.

**Câu 15.** Trong số các sản phẩm sau:  C2H5OCOOH, C2H5OH, Acetyl-CoA , Pyruvic acid. Quá trình lên men lactate có thể tạo ra bao nhiêu sản phẩm?

**Đáp án : 1**

C2H5OCOOH

**Câu 16.** Trong số các sản phẩm sau:CO2, C2H5OH, Acetyl-CoA , Pyruvic acid. Quá trình lên men rượu có thể tạo ra bao nhiêu sản phẩm?

**Đáp án : 2**

**CO2, C2H5OH**

**Câu 17.** Trong số các ứng dụng sau:Sản xuất giấm, Muối dưa, Sản xuất bia, Làm sữa chua, sản xuất phân bón. Có bao nhiêu ứng dụng lên men lactic?

**Đáp án : 4**

Trừ sx phân bón

**Câu 18.** Cây sẽ chuyển sang lên men khi nồng độ oxygen dưới bao nhiêu %

**Đáp án:** 5

**Câu 19.** Trong số các nhân tố sau đây**:** Hàm lượng nước, Nhiệt độ**,** Nồng độ O2**,** Nồng độ CO2, Có bao nhiêu Nhân tố càng tăng thì cường độ hô hấp càng giảm?

**Đáp án:** 1

Nồng độ CO2

**Câu 20.** Trong số các chất sau đây: CO2, H2O, chất hữu cơ, CO2, dinh dưỡng khoáng, nước. Có bao nhiêu chất mà hô hấp cung cấp nguyên liệu cho quang hợp?

**Đáp án:**  2

CO2, H2O.

**Câu 21.** Trong số các chất sau đây: ATP, pyruvic acid, NADH, FADH2, CO2. Có bao nhiêu chất sau đây là sản phẩm chu trình Kreps?

**Đáp án**: 4

Trừ pyruvic acid

**Câu 22.** Có bao nhiêu lí do sau đây làm cho cây trên cạn bị ngập úng lâu ngày thì sẽ chết?

1. Cây không hút được nước, thiếu nguyên liệu cho hô hấp, quang hợp.

2. Cân bằng nước trong cây bị phá hủy, lông hút bị chết.

3. Cây bị thừa nước, làm các tế bào lông hút bị úng nên hoạt động kém.

4. Rễ cây thiếu oxygen, tiến hành lên men kị khí nên thiếu năng lượng.

**Đáp án:** 3

1, 2, 4.

**Câu 23.** Biện pháp bảo quản nông sản sau đây phù hợp?

1. Bảo quản đông lạnh (rau,...).

2.Bảo quản trong điều kiện độ ẩm cao.

3. Sấy khô, phơi khô (lúa, ngô, các loại hạt,...).

4. Cần sấy khô trước khi đem vào tủ lạnh.

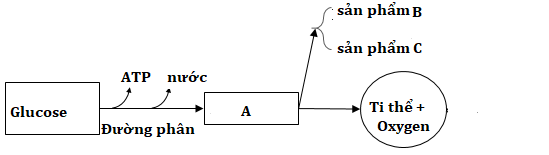
5. Bảo quản trong điều kiện nồng độ CO2 cao.

6. Bảo quản trong điều kiện nồng độ O2 cao.

**Đáp án :** 3

1, 3, 5

**Câu 24.** Sơ đồ sau đây thể hiện con đường chuyển hóa oxygen ở tế bào thực vật khi thiếu oxygen. Khi nói về sơ đồ này, có bao nhiêu phát biểu đúng:



1. [A] là pyruvic acid.

2. [B] là lactic acid (lactate), [C] là ethanol

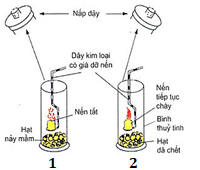
3. Khi không có oxygen, số ATP tạo ra nhiều hơn khi có oxygen

4. Nếu có oxygen, [A] được vận chuyển và phân giải tiếp tục ở chất nền ti thể.

**Đáp án :** 3

2, 3, 4.

**Câu 25.** Khi đưa que diêm đang cháy vào bình (1) và bình (2).Hiện tượng được mô tả hình bên dưới. Có bao nhiêu giải thích đúng ?

1. Bình (1) tạo ra nước nên que nến không cháy được.

2. Bình (1) hạt nảy mầm cần oxy nên bỏ que nến vào thì nến không đủ oxy nến tắt.

3. Bình (2) hạt đã chết nên không xảy ra hô hấp bỏ nến vào nến cháy.

4. Bình (1) chứa hạt nảy mầm tạo CO2 làm que nến tắt.

**Đáp án : 2**

2,3